TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Số: 294/2025/QĐST - HNGĐ V*, ngày 16 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 345/2025/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2025.

- *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Ngọc C**, sinh ngày 01/01/2001.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 01/01/1993.

Cùng địa chỉ: ấp S, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc C và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Ngọc Hoài A, sinh ngày 09/11/2021 và cháu Nguyễn Ngọc Tuệ N, sinh ngày 28/4/2023 cho chị Trần Thị Ngọc C tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Minh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu, mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con được tính kể từ ngày 17/12/2025 cho đến khi cháu Hoài A và cháu Tuệ N đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả:* Chị Trần Thị Ngọc C và anh Nguyễn Minh T thống nhất xác định anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí sơ thẩm:*

+ Chị Trần Thị Ngọc C tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị Trần Thị Ngọc C phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007872 ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Ngọc C số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

+ Anh Nguyễn Minh T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND Trà Côn;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lanh